

sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai, có mặt.

3. Vương Văn S2 (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 16/4/1997; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn Bản C, xã Bản C, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con ông Vương Văn S3 và bà Hoàng Thị N1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai; có mặt.

4. Sùng Seo L (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 26/10/1995; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: thôn Nàn Tiểu H, xã Tung Chung P, huyện Mường K, tỉnh Lào Cai; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Sùng Seo C và bà Lừ Seo P2; có vợ là Háng Sùng C1 và có 03 con, con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai, có mặt.

5. Lý Văn L1 (tên gọi khác: N2); giới tính: Nam; sinh ngày 19/7/1992; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Xóm D, tổ 11, phường Nông T, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con ông Lý Văn G và con bà Nông Thị L2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Cự Chấn P và Sùng Seo L:** Bà Đỗ Thị Thu B - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý A T và Vương Văn S2:** Bà Bùi Thị N3 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn L1:** Bà Hoàng Thị Diễm H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Lý A C2, trú tại: Bản Tà H, xã Mường T, huyện Mường N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lý A D, trú tại: Bản Huổi H, xã Nậm K, huyện Mường N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

2. Chị Háng Sùng C1, trú tại: Thôn Nàn Tiểu H, xã Tung Chung P, huyện Mường K, tỉnh Lào Cai, có mặt.

3. Anh Cự Chấn H1, trú tại: Thôn Ma N, xã Lùng Khẩu N, huyện Mường K, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8/2020, Cư Chấn P được một người giới thiệu tên là S4 nhà ở huyện Mường N, tỉnh Điện Biên thuê P đòi số tiền khoảng 02 tỷ đồng mà Lý A C2 đang nợ và hứa trả công cho P 50.000.000 đồng, P đồng ý. S4 đã gửi cho P ảnh và số điện thoại của C2 để P liên lạc với C2 và dặn khi nào đòi được tiền của C2 thì S4 sẽ ra thành phố Lào Cai gặp P để lấy tiền.

Đầu tháng 9/2020, Cư Chấn P đến nhà Sùng Seo L gặp L, anh trai L là Sùng Seo P3 và Thào Seo D1, P rủ L, P3, D1 cùng tham gia đi đòi nợ C2, cả ba đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 21/9/2020, Cư Chấn P nhận được điện thoại của S4 thông báo hiện C2 đang ở trong nhà nghỉ Sứa N và bảo P đi đòi tiền C2 nên P cùng L, P3, D1 đi ô tô do P3 điều khiển đi ra nhà nghỉ Sứa N để đòi tiền C2. Tới nơi, P3 bảo P rủ thêm Lý A T nên P gọi điện bảo T đi ra bến xe Phố M cũ để cùng P đi đòi tiền C2, T đồng ý. Sau đó, T rủ Vương Văn S2, Lý Văn L1 (tên gọi khác: Nam) và Châu Minh C3 (sinh năm 1993, trú tại: Thôn Tà S, xã Lùng V, huyện Mường K) cùng đi đòi tiền C2. S2, L1, C3 đồng ý, T mượn xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TUCSON, BKS 30F - 473.47 của Cư Thị S5 (sinh năm 1993, trú tại: Thôn Na L, xã Bản L, huyện Mường K) đi gặp P.

Tới bến xe Phố M, thấy P3, L, D1 và P đang ngồi trên xe ô tô của P3, T lên xe của P3 hỏi, P nói đòi nợ khoảng 02 tỷ đồng và nói hiện C2 đang ở trong nhà nghỉ Sứa N. T nói sẽ lấy 40% tiền công trên tổng số tiền đòi được, P3 đồng ý còn P nói vào trong nhà nghỉ Sứa N để gọi điện cho chủ nợ hỏi ý kiến. T quay lại xe ô tô nói cho S2, L1 và C3 biết đi đòi số tiền khoảng 02 tỷ đồng, người nợ tiền đang ở trong nhà nghỉ Sứa N rồi bảo S2 và L1 cùng T và P vào trong nhà nghỉ Sứa N để đòi tiền, còn P3, L, D1 và C3 ngồi ngoài đợi. T, P, S2 và L1 vào trong phòng 101 nhà nghỉ Sứa N thấy C2 và H2 đang ở trong phòng. T yêu cầu C2 và H2 ngồi im và hỏi P có phải người đang nợ tiền đây không. P lấy ảnh của C2 (do S4 gửi) ra đối chiếu và xác định C2 chính là người mà S4 thuê P đi đòi nợ. Sau đó, T và P yêu cầu C2 trả tiền và bảo C2 gọi điện cho chủ nợ. Trong lúc C2 gọi điện thoại với chủ nợ, P nói cho S4 biết khi đi đòi tiền C2, P phải gọi thêm người, những người P gọi thêm yêu cầu phải trả 40% tiền công trên tổng số tiền đòi được, S4 đồng ý. P tiếp tục yêu cầu C2 trả tiền nhưng C2 không trả và nói không có tiền nên T bảo cho C2 15 phút để suy nghĩ. Cùng lúc đó, L1 dùng tay phải đánh một phát vào phía sau gáy của C2 rồi đi xuống tầng 1 cùng C3 mang xe ô tô đi rửa. Sau khi bị L1 đánh, C2 sợ P và đồng bọn tiếp tục đánh, không cho C2 về nên đã đồng ý trả cho P 1.500.000.000đ nhưng do không có đủ tiền nên C2 xin trả trước 20.000.000đ, số tiền còn lại C2 xin viết giấy nhận nợ

hẹn đến ngày 30/12/2020 sẽ trả. P gọi điện cho S4, S4 đồng ý cho C2 viết giấy nhận nợ.

Sau đó, T, P và S2 đưa C2 từ phòng nghỉ ra lên xe ô tô của P3, T bảo P3 lái xe cùng với P, L, D1, S2 đưa C2 đến nhà bạn của T là Nguyễn Duyên T1 (sinh năm 1991, trú tại: Số nhà 279 đường Minh K, phường Lào C, thành phố Lào C) để xin mẫu giấy vay tiền. P, T, S2, L, D1 và P3 tiếp tục đưa C2 đi về hướng cầu Cốc L thì gặp C3 và L1 đang lái xe ô tô đi ngược chiều nên hai xe ô tô dừng lại. Trên xe ô tô của P3, T và P yêu cầu C2 viết giấy vay tiền với nội dung: C2 có vay số tiền 1.500.000.000đ của Giàng A D2, hẹn đến ngày 30/12/2020 thì trả (do S4 đặt vấn đề thuê P đi đòi nợ C2, S4 có nói chủ nợ tên là Giàng A D2 vì vậy P bảo C2 viết vay tiền của người tên là Giàng A D2, sau này P2 mới biết tên thật của D2 là Vàng A M1 - tên gọi khác là M2). P yêu cầu C2 đưa cho P 20.000.000đ nên C2 đã đưa cho P 20.000.000 đồng, P cầm tiền và đưa cho T 10.000.000đ, còn 10.000.000đ P đưa cho L. Sau đó, T, P, S2, L1, C3, L, P3 và D1 đưa C2 đi ăn cơm trưa. Ăn xong, P3 yêu cầu C2 gọi điện về cho gia đình mang tiền ra trả cho P3 và đồng bọn nhưng C2 nói không có tiền nên P3 cùng cả nhóm sử dụng xe ô tô đưa C2 đến cầu chui gần cửa khẩu Lào Cai thuộc phường Lào C, thành phố Lào C. Tại đây, P3 bảo với P và T đưa C2 lên huyện Mường K, P và T đồng ý nên cả nhóm lên xe ô tô đưa C2 lên huyện Mường K. Tới bãi đất trống ở cạnh đường liên thôn thuộc thôn Thính C, xã Thanh B, huyện Mường K, M (S4) gọi điện cho P nói nếu ngày hôm sau C2 trả được 500.000.000đ thì C2 không phải trả số tiền còn lại nên Ph nói cho C2 biết và yêu cầu C2 trả tiền. Do C2 nói không có tiền, nên P3 lấy một con dao nhọn dài khoảng 30 cm giơ lên đe dọa và yêu cầu C2 trả tiền. Sau đó cả nhóm đưa C2 vào phòng 306, nhà nghỉ Hàm R thuộc tổ dân phố Hàm R, thị trấn Mường K, huyện Mường K để giữ C2 ở đó.

Do sợ P và đồng bọn đánh, không cho về nên tối ngày 21/9/2020, C2 xin S2 cho C2 gọi điện về bảo gia đình đi vay tiền hộ C2 để ngày hôm sau mang ra trả cho P và đồng bọn, S2 đồng ý nên 2 đã gọi cho vợ là Vàng Thị D3 và em trai là Lý A C4. Nhờ Lý A D sáng ngày 22/9/2020 mang tiền ra Lào Cai giao cho P và đồng bọn. Khoảng 01 giờ ngày 22/9/2020, P và L về phòng 306, tại đây L rút dây lưng đang đeo trên người ra định đánh C2 thì P và S2 can ngăn, L cầm chiếc ghế gỗ kê trong phòng 306 giơ lên đánh C2, P2 tiếp tục can ngăn làm cho ghế văng vào tường bắn trúng người C2. Sau đó, P và L sang phòng 307 của nhà nghỉ Hàm R ngủ còn S2 và D1 tiếp tục trông giữ C2 tại phòng 306. Sáng ngày 22/9/2020, S2 nói với P và T là C2 đã gọi điện về nhà bảo người nhà hôm nay mang tiền sang để trả. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đến phòng 306 dặn D1 trông coi C2 còn T và S2, L1 đi xe ô tô ra thành phố Lào C để nhận tiền. Tới thành phố Lào C, T mang xe ô tô đi rửa và mượn xe mô tô của Nguyễn Văn Đ1 (sinh

năm 1989, trú tại số nhà 279 đường Minh K, phường Lào C, thành phố Lào C) để đi gặp người nhà của C2. Sau đó P, P3, D1 và C3 đi xe ô tô của P3 chở C2 đi sau. Do bận việc nên L quay về nhà.

Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2020, Lý A D cùng Lý A S6 và Sùng A S7 mang tiền ra tới thành phố Lào C. P, T, S2 và L1 hẹn D đến quán cà phê Vọng Cảnh L thuộc phường Lào C, thành phố Lào C để giao tiền, còn P3, D1 và C3 giữ C2 ở khu vực xã Bản P, huyện Bảo T. Sau khi T, S2, P và L lấy được tiền, P3, D1 và C3 chở C2 đến phường Lào C rồi để cho C2 tự đi. P3, D1, C3, P, T, L1 và S2 đến nhà nghỉ Vĩnh L thuộc lô K4, khu Công nghiệp Kim T, phường Duyên H, thành phố Lào C thuê phòng. Tại đây, T, S2, L1, C3, P3, P và D1 đếm số tiền lấy được từ người nhà C2 gồm 163.000.000đ tiền Việt Nam đồng và 99.000 CNY (tương ứng 339.471.000đ). P đưa cho T số tiền 163.000.000đ và 11.000 CNY (tương ứng 200.000.000 đồng) còn P, P3 và D1 cầm 88.000 CNY đi về Mường K. Sau khi nhận tiền, T chia cho L1 30.000.000đ, chia cho S2 và C3 mỗi người 20.000.000đ. Đến chiều ngày 23/9/2020, T mang 11.000 CNY đổi được 37.400.000đ.

Sáng ngày 23/9/2020, Lý A C2 và Lý A D đến Công an tỉnh Lào Cai tố cáo hành vi phạm tội của Cur Chấn P và đồng phạm. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đã triệu tập và bắt giữ Cur Chấn P, Sùng Seo L, Lý A T, Vương Văn S2. Đến ngày 17/10/2020, Lý Văn L1 đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đầu thú. Các đối tượng Sùng Seo P3, Thảo Seo D1 và Châu Minh C3 hiện không có mặt tại địa phương.

Bản Kết luận giám định số 02/GĐTL ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Chữ ký, chữ viết mang tên Lý A C2 dưới mục Người vay tiền trên mẫu cần giám định ký hiệu A (Giấy vay tiền ngày 21/9/2020) với các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 là do cùng một người ký và viết ra.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-P2 Lào Cai, ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Cur Chấn P, Lý A T, Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo điểm a, khoản 4, Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 37/2021/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Cur Chấn P, Lý A T (Lý Văn T), Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 (N2) phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Cur Chấn P 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 25/9/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lý A T (Lý Văn T) 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 25/9/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Sùng Seo L 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 25/9/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Vương Văn S2 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 25/9/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lý Văn L1 (N2) 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 17/10/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/8/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án hình sơ sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 03/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, đề nghị hủy bản án sơ thẩm nêu trên để điều tra lại với lý do: Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên các bị cáo phạm tội “Cuồng đoạt tài sản” là không đúng tội danh. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện hành vi chiếm đoạt các bị cáo còn có hành vi khống chế và bắt giữ anh C2 trái pháp luật trong khoảng thời gian từ 09 giờ ngày 21/9/2020 đến 22 giờ ngày 22/9/2020 tại nhiều địa điểm khác nhau, có dấu hiệu của tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cur Chấn P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Các bị cáo Lý A T, Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 (tức N2) thừa nhận tìm gặp, có hành vi ép, đe dọa và trực tiếp dùng vũ lực yêu cầu Lý A C2 trả tiền, viết giấy vay tiền, khống chế và bắt giữ anh C2, yêu cầu anh C2 gọi điện cho người nhà mang tiền đến trả cho các bị cáo thì mới cho C2 về. Các bị cáo Lý A T, Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Cur Chấn P, Lý A T, Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 (tức N2) cho rằng hành vi của các bị cáo không quyết liệt, chưa đến mức làm tê liệt ý chí của bị hại ngay lập tức mà chỉ mang tính đe dọa làm cho bị hại sợ. Bị cáo L1 (tức N2) không đánh bị hại

ngay khi vào nhà nghỉ SỬ N mà chỉ đánh bị hại khi sắp rời khỏi nhà nghỉ, bị cáo L dùng ghế đánh bị hại là do say rượu chứ không có mục đích. Việc các bị cáo không chế, bắt giữ bị hại là một chuỗi hành vi diễn ra liên tục và là tiền đề để các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên các bị cáo chỉ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội xác định hành vi của các bị cáo có dấu hiệu cấu thành tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật” là không chính xác, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã kết luận: Các bị cáo có hành vi ép, đe dọa, trực tiếp dùng vũ lực để yêu cầu bị hại trả tiền, viết giấy vay 1,5 tỷ đồng và yêu cầu người nhà bị hại mang tiền đến trả cho các bị cáo. Trong quá trình thực hiện chiếm đoạt tài sản, các bị cáo đã có hành vi giữ bị hại trái ý muốn tại nhiều địa điểm khác nhau. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” là không đúng tội danh. Đối với hành vi “Bắt giữ người trái pháp luật”, mặc dù Hội đồng xét xử sơ thẩm không có lỗi trong việc đề nghị tội phạm, tuy nhiên cần hủy bản án sơ thẩm để nhập vụ án “Bắt giữ người trái pháp luật”, đồng thời thay đổi quyết định khởi tố vụ án của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm từ tội “Cưỡng đoạt tài sản” sang tội “Cướp tài sản” để điều tra lại theo thủ tục chung, đảm bảo việc giải quyết vụ án được toàn diện triệt để. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo CƯ CHẨN P vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm với lý do bị cáo bị bệnh, sức khỏe không đảm bảo, đi lại khó khăn và xin chấp hành mọi phán quyết của Tòa án theo quy định của pháp luật. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo CƯ CHẨN P và đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử.

Xét thấy bị cáo CƯ CHẨN P đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử phúc thẩm thảo luận và quyết định căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo CƯ CHẨN P.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định về vụ án như sau:

Thông qua điện thoại của một người tên S4 thuê Cư Chân P đi đòi tiền Lý A C2, Cư Chân P đã rủ Sùng Seo L, Sùng Seo P3, Thảo Seo D1 và Lý A T cùng tham gia đi đòi tiền Lý A C2. T rủ thêm Vương Văn S2, Lý Văn L1 (tức N2) và Châu Minh C3 cùng T đi đòi tiền C2. Ngày 21/9/2020, khi biết bị hại Lý A C2 đang nghỉ tại nhà nghỉ Sủ N thuộc phường Lào C, thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai, các bị cáo Cư Chân P, Lý A T, Thảo Seo D1, Vương Văn S2, Lý Văn L1 (tức N2) đến phòng 101 nhà nghỉ Sủ N gặp Lý A C2. Tại đây, P và T yêu cầu C2 gọi điện cho người nhà mang tiền đến, L1 (tức N2) dùng tay đánh 01 phát vào sau gáy anh C2. Sau đó, các bị cáo đưa Lý A C2 ra khỏi nhà nghỉ Sủ N, lên xe ô tô của Sùng Seo P3. Trên xe ô tô, P và T yêu cầu C2 viết giấy vay tiền với nội dung: C2 vay của Giàng A D2 số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ, năm trăm triệu đồng), P yêu cầu C2 đưa 20.000.000 đồng. Sau đó, các bị cáo bắt giữ, đưa Lý A C2 lên nhà nghỉ Hàm R, thị trấn Mường K, huyện Mường K, tỉnh Lào Cai, cắt cử người canh giữ Lý A C2 để thực hiện hành vi đòi nợ. Tại đây, các bị cáo tiếp tục bắt C2 phải gọi điện về gia đình mang tiền đến giao cho các bị cáo. Tối ngày 22/9/2020, người nhà Lý A C2 mang tiền đến giao cho các bị cáo, sau khi nhận được tiền của người nhà Lý A C2, các bị cáo mới thả anh Lý A C2 ra và chia nhau số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt là 522.471.000 đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Các bị cáo đã có hành vi giữ bị hại Lý A C2 một cách trái ý muốn liên tục trong khoảng thời gian từ 9 giờ ngày 21/9/2020 đến khoảng 22 giờ ngày 22/9/2020 tại nhiều địa điểm khác nhau. Quá trình giữ, khống chế bị hại Lý A C2, các bị cáo có hành vi ép, đe dọa và trực tiếp dùng vũ lực để bắt Lý A C2 phải trả tiền, viết giấy vay số tiền 1.500.000.000 đồng và yêu cầu người nhà C2 mang tiền đến trả cho các bị cáo. Thực tế sau khi nhận được số tiền là 522.471.000 đồng của gia đình anh C2 thì các bị cáo mới cho anh C2 về. Như vậy, hành vi của các bị cáo có dấu hiệu của tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự và tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại Điều 157 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các đối tượng là Sùng Seo P3, Thảo Seo D1 và Châu Minh C3 tham gia cùng các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng chưa được điều tra làm rõ là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Quá trình thụ lý xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã có Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nên Hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định khởi tố vụ án hình sự tại phiên tòa.

Do hành vi của các bị cáo bị kháng nghị xét xử về tội nặng hơn và cần nhập vụ án “Bắt giữ người trái pháp luật”, đồng thời thay đổi quyết định khởi tố vụ án của Hội đồng xét xử sơ thẩm từ tội “Cưỡng đoạt tài sản” sang tội “Cướp tài sản” để điều tra lại theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên cần

chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung, đảm bảo việc giải quyết vụ án được toàn diện triệt để.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 03/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm (Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai) để giải quyết theo thủ tục chung của Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lý A T, Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 (tức N2) cho đến khi Viện kiểm sát cấp sơ thẩm thụ lý lại vụ án.

3. Các bị cáo Cư Chân P, Lý A T, Vương Văn S2, Sùng Seo L và Lý Văn L1 (tức N) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai
- (kèm hồ sơ vụ án);
- Trại tạm giam tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo Cư Chân P (theo địa chỉ);
- Các bị cáo S2, T, L, L1 (qua trại).
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phương Hạnh

